

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ - ST

Ngày 01/11/2018

V/v: Xin ly hôn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quang Quý.

2. Ông Trần Đình Thân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Thái Nữ Trâm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2018 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ H. Sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm 01, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Phạm Công L. Sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm 01, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/9/2018, bản khai đề ngày 05/10/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Về hôn nhân: Trên cơ sở tự do, tự nguyện tìm hiểu, ngày 18 tháng 12 năm 2014, chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Công L đã đi đến đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng về sống tại xóm 01, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trong thời gian chung sống giữa vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, mâu thuẫn. Trong quá trình xảy ra mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội, ngoại, bà con lối xóm tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả, vợ chồng vẫn không thể đoàn tụ. Đến tháng 10/2015, do không thể chịu đựng thêm nữa, chị H bế con đã về ở nhà mẹ đẻ tại xóm 01, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và cắt đứt mọi quan hệ với anh L cho đến nay. Vì tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên chị H làm đơn xin ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có một người con chung, tên là Phạm Gia H, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2015. Từ khi sinh ra cho đến ngày 01 tháng 9 năm 2018, con ở với mẹ, sau đó thì anh L đã tự ý đưa con về nhà nội. Nay chị Nguyễn Thị Mỹ H có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Phạm Công L trình bày:

Về hôn nhân: Anh Phạm Công L thừa nhận thời gian, địa điểm, điều kiện đăng ký kết hôn và nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa vợ chồng là như chị H trình bày là đúng thực tế. Nay chị H làm đơn xin ly hôn thì anh L mặc dù đã cố gắng đoàn tụ nhưng chị H nhất quyết xin ly hôn thì anh L đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Công L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh Phạm Công L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ngày 18 tháng 10 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã về trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để lấy quan điểm của Hội Phụ nữ bà mẹ và trẻ em về việc giao con cho ai nuôi dưỡng khi vợ chồng ly hôn thì tốt hơn.

- Ý kiến của vị đại diện VKSND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Về hôn nhân, chị H và anh Luận trên cơ sở tự do tự nguyện tìm hiểu đã đi đến kết hôn và có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng đã mâu thuẫn và sống ly thân trong một thời gian, không thể hàn gắn, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H. Về con chung, con từ nhỏ đã được chung sống ổn định với chị H, chị H là mẹ nên có thể nuôi dưỡng, chăm sóc con tốt hơn, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao con cho chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung hai vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giải quyết xin ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong đơn khởi kiện chị H đã ghi đầy đủ và đúng theo khoản 4 Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Công L trên cơ sở tự do, tự nguyện tìm hiểu đã đi đến đăng ký kết hôn tại UBND xã P, theo Giấy đăng ký kết hôn số 45, ngày 18 tháng 12 năm 2014, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng cùng nhau chung sống tại xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Đời sống vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn vì vợ chồng không hiểu nhau, bất đồng quan điểm sống. Đến tháng 10/2015 chị H và con trai là cháu Phạm Gia H đã về nhà mẹ đẻ của chị H để sống, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay. Mặc dù hai bên đương sự đã đưa ra nhiều giải pháp nhưng không đoàn tụ được. Đã gần ba năm vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và đã cắt đứt mọi mối quan hệ. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. **Hơn nữa tại các buổi hòa giải và tại phiên tòa ngày hôm nay anh L cũng nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị H nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự.**

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên là Phạm Gia H, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2015. Từ khi sinh ra cho đến ngày 01 tháng 9 năm 2018 con ở với mẹ, được mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc và cho đi học đầy đủ. Sau đó thì anh L đã tự ý đưa con về nhà nội. Cả hai bên đương sự đều có nguyện vọng nuôi con.

Việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần phải căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh thực tế của người được trực tiếp nuôi con phải đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con, để đảm bảo cho việc học tập, phát triển về thể chất và tinh thần của con. Hội đồng xét xử nhận thấy, cháu Gia H từ nhỏ đến tháng 9 năm 2018 ở với mẹ thì cháu phát triển khỏe mạnh, bình thường như những đứa trẻ khác và được đi học đầy đủ. Hơn nữa chị H là giáo viên mầm non nên có nghiệp vụ và kinh nghiệm nuôi dạy trẻ. Để ổn định về tâm lý cuộc sống cho cháu cần giao con cho mẹ nuôi là tốt hơn và cũng phù hợp với quan điểm của Hội Phụ nữ bà mẹ và trẻ em tại chính quyền địa phương và cũng như quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa hôm nay. Vậy nên, Hội đồng xét xử sẽ giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là đúng với quy định tại khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu anh Phạm Công L cấp dưỡng nuôi con vì chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận **sự thuận tình ly hôn** của chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Công L.

2. Về con cái: Giao con chung tên là Phạm Gia H, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con cho đến khi con trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Công L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản và không được lợi dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0004232 ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh nay không phải nộp nữa.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, Anh Phạm Công L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS H;
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Thị Thiện